TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 27/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 29 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQU14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 38/2025/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Võ Trường G, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 44, Tổ 15, Khóm 3, phường C, tỉnh Đ.

2/ Huỳnh Thị Y, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 44, Tổ 15, Khóm 3, phường C, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Võ Trường G và chị Huỳnh Thị Y đăng ký kết hôn vào ngày 29/8/2012 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố S, tỉnh Đ (nay là Ủy ban nhân dân phường S, tỉnh Đ) là hôn nhân hợp pháp. Nay các bên thống nhất thuận tình ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh G và chị Y là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] *Về con chung:* Anh Võ Trường G và chị Huỳnh Thị Y thống nhất: Anh Võ Trường G và chị Huỳnh Thị Y có một con chung tên Võ Huỳnh Kim N, sinh ngày 01/01/2015. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị Huỳnh Thị Y. Chị Huỳnh Thị Y được trực tiếp nuôi con chung tên Võ Huỳnh Kim N, sinh ngày 01/01/2015.

Anh Võ Trường G tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mức

cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh G và chị Y thống nhất thỏa thuận về con chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Lệ phí việc dân sự sơ thẩm:* Anh G và chị Y thống nhất nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Võ Trường G và chị Huỳnh Thị Y thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Võ Trường G và chị Huỳnh Thị Y có một con chung tên Võ Huỳnh Kim N, sinh ngày 01/01/2015. Hiện nay, con chung đang sống chung với chị Huỳnh Thị Y.

Chị Huỳnh Thị Y được trực tiếp nuôi con chung tên Võ Huỳnh Kim N, sinh ngày 01/01/2015.

Anh Võ Trường G tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 9 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Lệ phí việc dân sự sơ thẩm:* Anh Võ Trường G và chị Huỳnh Thị Y đồng ý tự nguyện chịu 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006543 ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đ. Như vậy, anh Võ Trường G và chị Huỳnh Thị Y đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV 6 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND Phường T, (nay là UBND phường S), tỉnh Đ. (Giấy chứng nhận kết hôn số 47, ngày 29/8/2012);
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên